**KIỂM TRA GIỮA KÌ I (GDCD 9)**

**I. Mục tiêu:**

**1. Kiến thức:**

Nhận biết những hành vi chí công vô tư

Nhận biết được biểu hiện không phải là yêu hòa binh

Nhận biết hành vi thể hiện tình hữu nghị giữa các dân tộc trên TG

Nhận biết biểu hiện dân chủ, kỉ luật

Nhận biết khái niệm về hợp tác cùng phát triển

**2. Kĩ năng:**

- Rèn luyện cho học sinh kĩ năng vận dụng những điều đã học vào làm bài và xử lí các tình huống thực tiễn

**3. Thái độ:**

- Giáo dục học sinh có ý thức tự giác trong học tập đồng thời giáo dục học sinh có tính tự chủ, chí công vô tư, có lòng yêu hòa bình, ghét chiến tranh...

**II. Hình thức kiểm tra**: TNKQ + Tự luận

**III. Ma trận:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  **CĐ****TênCĐ** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Cộng** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **VD thấp** | **VD cao** |
| 1.Chícôngvô tư | Nhận biết những hành vi chí công vô tư  |  | -Hiểu được những biểu hiện của chí công vô tư- Hiểu lợi ích của chí công vô tư |  |  |  |  |
| *Số câu:**S.điểm:**Tỉ lệ:* | *1**0,33**3,3%* |  | *2**0,66**6,6%* |  |  |  | *3**1**10%* |
| 2. Bảo vệ hoà bình | Nhận biết được biểu hiện không phải là yêu hòa binh |  | - Hiểu tác hại của chiến tranh- Hiểu về cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ của VN |  |  |  |  |
| *Số câu:**S.điểm:**Tỉ lệ:* | *1**0,33**3,3%* |  | *2**0,66**6,6%* |  |  |  | *3**1**10%* |
| 3.Tình hữu nghị... thế giới | Nhận biết hành vi thể hiện tình hữu nghị giữa các dân tộc trên TG |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu:**S.điểm:**Tỉ lệ:* | *1**0,33**3,3%* |  |  |  |  |  | 10,333,3% |
| 4. Dân chủ và kỉ luật | -Nhận biết biểu hiện dân chủ-Nhận biết khái niệm kỉ luật  |  | - Hiểu mối quan hệ dân chủ và kỉ luật-Hiểu được những hành vi thể hiện tính kỉ luật |  | Vận dụng nội dung bài học để giải thích được vấn đề |  |  |
| *Số câu:**Số điểm:**Tỉ lệ:* | *2**0,66**6,6%* |  | *2**0,66**6,6%* |  | *1**2,0**20%* |  | *5**3,3**33%* |
| 5. Tự chủ | Nhận biết những biểu hiện của người có tính tự chủ |  | Hiểu ý nghĩa của tự chủ | Vận dụng bài học để xử lí tình huống |  | Vận dụng bài học để xử lí tình huống |  |
| *Số câu:**S điểm:**Tỉ lệ:* | *1**0,33**3,3%* | *1a**1**10%* | *1**0,33**3,3%* | *1b**1**10%* |  | *1**1**10%* | *5**3,66%**%* |
| 6. Hợp tác cùng phát triển | Nhận biết khái niệm về hợp tác cùng phát triển |  | Hiểu được về hợp tác cùng phát triển |  |  |  |  |
| *Số câu:**Số điểm:**Tỉ lệ:* | *1**0,33**3,3%* |  | *1**0,33**3,3%* |  |  |  | *2**0,66**6,6%* |
| *T. câu:**T.điểm:**Tỉ lệ:* | *7**2,3**23,5%* | *1**1,0**10%* | *8**2,65**26,5%* | *1**1**10%* | *1**2,0**20%* | *1**1,0**10%* | *19**10**100%* |

**IV. ĐỀ KIỂM TRA:**

**Phần I: Trắc nghiệm** (5,0đ)

**Câu 1.** Trong những trường hợp sau đây, trường hợp nào thể hiện chí công vô tư?

1. Người chí công vô tư chỉ thiệt cho mình.
2. Chí công vô tư thể hiện ở cả lời nói và việc làm.
3. Chỉ những người có chức quyền mới cần phải chí công vô tư.
4. Còn nhỏ không cần chí công vô tư.

**Câu 2**: Biểu hiện nào sau đây **không** chí công vô tư?

1. Công bằng.
2. Không thiên vị.
3. Giải quyết công việc theo lẽ phải.
4. Xuất phát từ lợi ích cá nhân.

**Câu 3**: Theo em, chí công vô tư mang lại lợi ích cho:

1. cho tập thể và cộng đồng xã hội .
2. cho cá nhân.
3. cho gia đình.
4. cho một nhóm người.

**Câu 4**: Những biểu hiện nào sau đây thể hiện tính tự chủ?

1. Biết kiềm chế cảm xúc, bình tĩnh, tự tin trong mọi tình huống.
2. Hoang mang, dao động trước khó khăn.
3. Nóng nảy, vội vàng.
4. Bị lôi kéo, dụ dỗ vào việc xấu.

**Câu 5**: Tự chủ giúp con người:

1. mất đoàn kết.
2. biết sống và ứng xử đúng.
3. dễ sa vào tệ nạn xã hội.
4. ứng xử thiếu văn hóa.

**Câu 6**: Biểu hiện nào dưới đây thể hiện dân chủ?

1. Không đóng góp ý kiến trong các cuộc họp của lớp.
2. Nói tự do trong giờ sinh hoạt lớp.
3. Tích cực phát biểu ý kiến trong buổi Đại hội chi đội.
4. Không quan tâm đến công việc chung.

**Câu 7**: Kỉ luật là:

1. quy định chung của cộng đồng.
2. quy định của tổ chức xã hội.
3. quy định của Nhà nước.
4. những quy định chung của cộng đồng, của tổ chức xã hội.

**Câu 8:** Mối quan hệ giữa dân chủ và kỉ luật:

1. là mối quan hệ hai chiều.
2. là mối quan hệ một chiều.
3. là mối quan hệ tốt đẹp.
4. là mối quan hệ đối nghịch

**Câu 9 :** Hành vi nào sau đây thể hiện tính kỉ luật?

1. Nói chuyện riêng trong giờ học.
2. Đi học đúng giờ, làm bài tập đầy đủ, chú ý nghe giảng bài.
3. Không mặc đồng phục theo quy định của nhà trường.
4. Đi xe máy điện không đội mũ bảo hiểm.

**Câu10:** Cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất làm chết bao nhiêu người?

 A. 10 triệu người B. 11 triệu người

 C. 12 triệu người D. 13 triệu người.

**Câu 11:** Biểu hiện nào sau đây **không** phải là biểu hiện của lòng yêu hòa bình trong cuộc sống hàng ngày?

1. Biết lắng nghe người khác.
2. Phân biệt đối xử giữa các dân tộc.
3. Học hỏi những điều hay của người khác.
4. Giao lưu với thanh niên quốc tế.

**Câu 12:** Cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ của Việt Nam**:**

1. là cuộc chiến tranh chính nghĩa.
2. là cuộc chiến tranh phi nghĩa.
3. là cuộc chiến tranh chống khủng bố.
4. là cuộc chiến tranh lạnh.

**Câu 13:** Hành vi nào sau đây thể hiện tình hữu nghị giữa các dân tộc?

1. Kì thị với người nước ngoài.
2. Chế nhạo ngôn ngữ của người nước ngoài.
3. Chế nhạo trang phục của người nước ngoài.
4. Tôn trọng những nét văn hóa truyền thống của người nước ngoài.

**Câu 14:** Cầu Mĩ Thuận là biểu tượng của sự hợp tác giữa Việt Nam với nước nào?

1. Việt Nam – Mĩ.
2. Việt Nam – Nhật Bản.
3. Việt Nam – Ô-xtray-li-a.
4. Việt Nam – Pháp.

**Câu 15:** Biểu hiện nào dưới đây **thể hiện** sự hợp tác?

A. Chỉ khi có lợi mới hợp tác.

B. Cùng chung sức làm việc giúp đỡ hỗ trợ nhau vì mục đích chung.

C. Cùng chung sức làm việc giúp đỡ hỗ trợ nhau về giáo dục.

D. Chỉ chung sức làm việc những vấn đề liên quan đến kinh tế.

**Phần II: Tự luận** (5,0đ)

**Câu 1: (2,0 đ):**Vì sao nói dân chủ và kỉ luật là sức mạnh của tập thể?

**Câu 2: (3,0 đ):** Tình huống :

Chủ nhật, H được mẹ cho đi chơi phố. Qua các cửa hiệu có nhiều quần áo đúng sở thích, nên bộ nào H cũng thích. Em đòi mẹ mua hết bộ này đến bộ khác làm mẹ rất bực mình. Buổi đi chơi phố mất vui.

a. Em hãy nhận xét việc làm của H?

b. Nếu em là H, em sẽ sử sự như thế nào trong tình huống đó ?

**V.Đáp án + biểu điểm:**

\* Phần I: Trắc nghiệm (5,0đ)

Mỗi câu trả lời đúng cho 0,33đ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| Đáp án | B | D | A | A | B | C | D | B | B | A | B | A | D | C | B |

\* Phần II: Tự luận (5,0đ)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| Câu 1(2,0đ) | - Dân chủ là mọi người được làm chủ công việc của tập thể và xã hội, mọi người phải được biết, được cùng tham gia bàn bạc, góp phần thực hiện, giám sát những công việc chung của tập thể và xh có liên quan đến mọi người, đến cộng đồng và đất nước.- Kỉ luật là những quy định chung của cộng đồng, của 1 tổ chức xã hội, nhằm tạo ra sự thống nhất hành động để đạt chất lượng, hiệu quả trong công việc vì mục tiêu chung.- Mối quan hệ giữa dân chủ và kỉ luật là mối quan hệ hai chiều, thể hiện:+ Kỉ luật là điều kiện đảm bảo cho dân chủ được thực hiện có hiệu quả.+ Dân chủ phải đảm bảo tính kỉ luật.**-** Ý nghĩa của việc phát huy dân chủ và kỉ luật:+Thực hiện tốt dân chủ và kỉ luật sẽ tạo ra sự thống nhất cao về nhận thức, ý chí và hành động của các thành viên trong 1 tập thể.+ Tạo đk để xd mối quan hệ xh tốt đẹp.+ Nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập, lao động, hoạt động xã hội .\*Vì vậy, thực hiện tốt dân chủ và kỉ luật là sức mạnh của tập thể. | 0,25đ0, 25đ0,25đ0,25đ0,25đ0,25đ0,5đ |
| Câu 2(3,0đ) | HS có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau, nhưng cần nêu được các ý cơ bản sau :a. Việc làm của H biểu hiện là người không có tính tự chủ, đúng ra H nên chọn một bộ, đằng này bộ nào H cũng thích, vì vậy hành vi của H làm mẹ bực mình.b. Nếu em là H, em sẽ không làm như vậy, em chỉ chọn một bộ quần áo, vì như vậy mới thể hiện là người có tính tự chủ. | 1,5đ1,5 đ |